

Chính tả

1. a) Điền vào chỗ trống **r, d** hoặc **gi** :

Mưaăng trên đồng Hoa xoan theoó

Uốn mềm ngọn lúa ải tìm mặt đường.

b) Đặt **dấu hỏi** hoặc **dấu ngã** trên những chữ in nghiêng :

Môi cánh hoa giấy giống hệt một chiếc lá, chỉ có điều *mong* manh hơn và có màu sắc rực *rỡ*. Lớp lớp hoa giấy *rai* kín mặt sân, nhưng chỉ cần một làn gió *thoang*, chúng liền *tan* mát bay đi mất.

2. Chọn chữ viết đúng chính tả trong ngoặc đơn, điền vào chỗ trống để hoàn chỉnh bài văn sau :

Cây mai cao trên hai mét, thanh, thân thẳng như thân trúc. Tán tròn tự nhiên xoè rộng ở phần gốc, thu thành một ở đỉnh ngọn. Gốc lớn bằng bắp tay, cành vươn đều, nhánh nào cũng chắc.

Mai tứ quý nở bốn mùa. Cánh hoa vàng xếp làm ba lớp. Năm cánh dài đỏ tía như ức gà chọi, đỏ suốt từ đài hoa sang đài kết trái. Trái kết màu chín đậm, óng ánh như những hạt cườm dính trên tầng áo lá lúc nào cũng xum xuê một màu xanh chắc bền.

Đứng bên cây ngắm hoa, xem lá, ta thầm cảm phục cái mẫu nhiệm của tạo vật trong sự hào phóng và lo xa : đã có mai vàng rực góp với muôn hoa ngày Tết, lại có mai tứ quý cần, thịnh vượng quanh năm.

(*dáng/giáng/ráng, giần/dần/rần, diễm/điễm,*
giần/dần/rần, thăm/thấm, rõ/rõ, mẫn/mẩn)

Luyện từ và câu

CÂU KỂ *AI THẾ NÀO* ?

I - Nhận xét

1. Gạch dưới những từ ngữ chỉ đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái của sự vật trong những câu văn sau. Đặt câu hỏi cho các từ ngữ vừa tìm được.

M : Bên đường, cây cối xanh um.

M : Cây cối *thế nào* ?

Nhà cửa thưa thớt dần.

.....

Chúng thật hiền lành.

.....

Anh trẻ và thật khoẻ mạnh.

.....

2. Gạch dưới những từ ngữ chỉ các sự vật được miêu tả trong mỗi câu văn trên. Đặt câu hỏi cho các từ ngữ vừa tìm được.

M : Bên đường, cây cối xanh um.

M : *Cái gì* xanh um ?

Nhà cửa thưa thớt dần.

.....

Chúng thật hiền lành.

.....

Anh trẻ và thật khoẻ mạnh.

.....

II - Luyện tập

1. Đọc đoạn văn sau, ghi vào chỗ trống các câu kể *ai thế nào* ? trong đoạn văn và gạch một gạch dưới chủ ngữ, gạch hai gạch dưới vị ngữ cho từng câu.

Rồi những người con cũng lớn lên và lần lượt lên đường. Căn nhà trống vắng. Những đêm không ngủ, mẹ lại nghĩ về họ. Anh Khoa hồn nhiên, xởi lởi. Anh Đức lăm lì, ít nói. Còn anh Tịnh thì đĩnh đạc, chu đáo.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Kể về các bạn trong tổ em, trong lời kể có sử dụng một số câu kể ***Ai thế nào ?***

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tập làm văn

TRẢ BÀI VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT

1. Sửa lỗi trong bài kiểm tra của em theo yêu cầu dưới đây :

Loại lỗi	Các lỗi cụ thể	Sửa lại từng lỗi
Chính tả	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Từ

Câu

2. Chọn viết lại một đoạn văn của em cho hay hơn :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Luyện từ và câu

VỊ NGŨ TRONG CÂU KỂ *AI THẾ NÀO ?*

I - Nhận xét

1. Đọc đoạn văn sau :

Về đêm, cảnh vật thật im lìm. Sông trôi vỗ sóng dồn dập vô bờ như hồi chiều. Hai ông bạn già vẫn trò chuyện. Ông Ba trầm ngâm.

Thình thoảng ông mới đưa ra một nhận xét dè dặt. Trái lại, ông Sáu rất sôi nổi. Ông hệt như Thần Thổ Địa của vùng này vậy.

2. Ghi lại các câu kể ***Ai thế nào ?*** trong đoạn văn. Gạch một gạch dưới chủ ngữ, gạch hai gạch dưới vị ngữ của mỗi câu vừa tìm được.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Các vị ngữ trên biểu thị nội dung gì và do các từ ngữ nào tạo thành ? Ghi câu trả lời vào chỗ trống trong bảng sau :

Câu	Vị ngữ trong câu biểu thị	Từ ngữ tạo thành vị ngữ
Câu 1 :
Câu 2 :
Câu 4 :
Câu 6 :
Câu 7 :

II - Luyện tập

1. Đọc đoạn văn sau :

Cánh đại bàng rất khoẻ. Mỏ đại bàng dài và rất cứng. Đôi chân của nó giống như cái móc hàng của cần cẩu. Đại bàng rất ít bay.

Khi chạy trên mặt đất, nó giống như một con ngỗng cụt nhưng nhanh nhẹn hơn nhiều.

2. Ghi lại các câu kể **Ai thế nào ?** trong đoạn văn. Gạch một gạch dưới bộ phận vị ngữ của mỗi câu vừa tìm được. Ghi từ ngữ tạo thành vị ngữ (tính từ hay cụm tính từ).

Câu Ai thế nào ?	Từ ngữ tạo thành vị ngữ
.....
.....
.....

3. Đặt 3 câu kể **Ai thế nào ?**, mỗi câu tả một cây hoa mà em yêu thích.

.....

.....

.....

Tập làm văn

CẤU TẠO BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI

I - Nhận xét

1. Đọc bài văn *Bãi ngô* (sách *Tiếng Việt 4, tập hai*, trang 30 - 31), xác định các đoạn và nội dung từng đoạn.

Đoạn	Nội dung
M : Đoạn 1 (3 dòng đầu)	M : Giới thiệu bao quát về cây ngô (từ khi cây còn non đến lúc trở thành cây ngô với lá rộng dài, nõn nà).

2. Đọc lại bài *Cây mai tứ quý* (sách *Tiếng Việt 4, tập hai, trang 23*), xác định trình tự miêu tả của bài.

Đoạn	Nội dung

So sánh trình tự miêu tả trong bài *Cây mai tứ quý* có điểm gì khác bài *Bãi ngô*.

Bài *Cây mai tứ quý* tả

Bài *Bãi ngô* tả

.....

II - Luyện tập

1. Đọc bài văn ***Cây gạo*** (sách *Tiếng Việt 4, tập hai, trang 32*) và ghi lại trình tự miêu tả (*Gợi ý* : Tả từng bộ phận của cây, hay tả từng thời kì phát triển của cây. Nêu cụ thể).

.....

.....

.....

